

Bản án số: 153/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Hiều

- Ông Nguyễn Đức Dích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Duy H1; sinh ngày 10 tháng 8 năm 1989 tại Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: tổ 20, khu 3, phường H2, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H3 và bà: Vũ Thị L; Có vợ là Đặng Phương T (đã ly hôn) và 02 (hai) con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/5/2007 bị TAND Tp H xử 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 16/10/2007 bị TAND Tp H xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 07/9/2012 bị TAND Tp H xử 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 02/3/2014 đã chấp hành xong Bản án. Bị bắt ngày 07/01/2019. Hiện tạm giam; Có mặt.

- Người làm chứng:

+./ Bùi Đình B, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ 1, khu 6, phường H5, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.

+./ Trần Hữu H4, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 48, khu 5, phường C1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.

+./ Bạch Trọng T1, sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 45, khu 5, phường C1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã sử dụng ma túy đá, trưa ngày 06/01/2019 Lê Duy H1 đến khu vực chợ SaTô, phường C, Tp H mua của một thanh niên không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 2.000.000đ, sau khi mua H1 sử dụng một phần, còn lại chia thành 02 túi nhỏ cất giấu trong chiếc hộp nhựa hình tròn màu vàng để sử dụng. Khoảng 18giờ 05phút Bùi Đình B đến nhà H1 chơi, ăn cơm rồi đi chùa Long Tiên, phường B1, Tp H thắp hương. Khoảng 21giờ khi cả 2 quay trở về thì thấy Trần Hữu H4 đến phòng H1 chơi, trong khi ngồi nói chuyện H1 bê bộ sử dụng ma túy và chiếc hộp nhựa đựng ma túy để lên bàn rồi lấy 01 túi ma túy dùng 01 đoạn ống hút dài khoảng 10cm xúc ma túy cho vào bầu tròn thủy tinh châm lửa hút 03 khối ma túy đá sau đó chuyển bộ dụng cụ và bật lửa cho B, H4 sử dụng. Khoảng 21 giờ 05 phút, Bạch Trọng T1 là bạn của cả nhóm đến chơi, H1 hỏi “*Có say không làm mấy khối cho tỉnh*”, T1 đồng ý và được H1 châm lửa cho sử dụng ma túy. Khoảng 21giờ 15phút cùng ngày khi H1, B, H4 và T1 đang sử dụng ma túy thì bị Công an Tp H kiểm tra.

Vật chứng thu giữ trên bàn trong phòng của H1: 01 túi nilon KT khoảng (4x4,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1); 01 túi nilon KT khoảng (5x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2); 01 chai thủy tinh gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 bật lửa ga; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 10cm; 01 hộp nhựa hình tròn màu vàng đường kính khoảng 15cm và 01 vớ túi nilon.

Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của Lê Duy H1, Bùi Đình B, Trần Hữu H4 và Bạch Trọng T1 để giám định.

Kết luận giám định số 182/GĐMT ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng 1,65gam.

Kết luận giám định số 183/GĐMT ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Duy H1, Bùi Đình B, Trần Hữu H4 và Bạch Trọng T1 gửi giám định có ma túy, loại: Methamphetamine.

Cáo trạng số 97/CT-VKSHL ngày 28/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Lê Duy H1 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan; số ma túy trên H1 tự mua bằng tiền cá nhân, bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự làm, tự tổ chức sử dụng ma túy; B, H4, T1 không ai phải đóng góp gì; đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích và không có ý kiến gì về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, được miễn

hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về vật chứng, trong quá trình điều tra bị cáo bị thu giữ 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại Nokia 5300 màu đỏ trắng nhưng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về 02 chiếc điện thoại này.

Người làm chứng Bùi Đình B, Trần Hữu H4, Bạch Trọng T1 đều có lời khai thể hiện ngày 06/01/2019 đến nhà H1 chơi, được mời và đã sử dụng ma túy mà không ai phải đóng góp gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Lê Duy H1 từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy tịch thu toàn bộ lượng ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bộ sử dụng ma túy đã gồm: 01 chai thủy tinh gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 bật lửa gai; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 10 cm; 01 hộp nhựa hình tròn đường kính khoảng 15cm và 01 vỏ túi nilon.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận của bị cáo về việc tự chuẩn bị ma túy, địa điểm, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với lời khai của những người làm chứng được bị cáo tổ chức cho sử dụng ma túy; phù hợp với Biên bản kiểm tra lập hồi 21giờ 30phút ngày 06/01/2019; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường và kết luận giám định.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21giờ ngày 06/01/2019 tại tổ 20, khu 3, phường H2, Tp H, Lê Duy H1 đã chuẩn bị ma túy, loại Methamphetamine để tổ chức cho Bùi Đình B, Trần Hữu H4 và Bạch Trọng T1 sử dụng trái phép. Ngoài ra Lê Duy H1 còn tàng trữ trái phép 1,65gam Methamphetamine để tổ chức cho B, H4 và T1 sử dụng thì bị Công an Tp H phát hiện, thu giữ.

Hành vi của Lê Duy H1 đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên".

Bùi Đình B, Trần Hữu H4 và Bạch Trọng T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định số 155, 156 và 157/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2019 của Công an Tp H, HĐXX không đề cập.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước bằng cách chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, địa điểm, công cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật; về nhân thân đã từng bị đưa ra xét xử trong đó có tội danh về ma túy nhưng vẫn tìm mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép thể hiện sự coi thường pháp luật; vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng: M1: 0,79gam và M2: 0,75gam ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 chai thủy tinh gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 bật lửa ga; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 10cm; 01 hộp nhựa hình tròn màu vàng đường kính khoảng 15cm và 01 vỏ túi nilon là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại bị cáo khai bị Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ nH1 trong hồ sơ vụ án không có tài liệu thể hiện việc thu giữ vật chứng này, bị cáo cũng không có đề nghị gì, HĐXX không có căn cứ để giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không nghề ngH4, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Duy H1 phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Duy H1 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/01/2019.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 1,54gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì số 182/GĐMT n gày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 bộ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai thủy tinh gắn ống thủy tinh có bầu tròn; 01 bật lửa ga; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 10cm); 01 hộp nhựa hình tròn màu vàng đường kính khoảng 15cm và 01 vỏ túi nilon (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 149/BB - THA ngày 15/5/2019 tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H).

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm

